

Họ Lê, họ Đặng riêng giành tối ưu

Lê Văn Hữu danh lưu Bảng nhãn
 Đặng Ma La vào hạng Thám hoa
 Tam khôi giờ mới phân ra :
 Trạng nguyên, Bảng nhãn, Thám hoa rõ ràng

Năm Tân Hợi vua ban bài viết (1251)

Cả một chương về việc dạy con
 Dạy về cung, kiêm, lương, ôn
 Dạy về hòa, tốn , nhớ lòng hiếu trung

Tết nguyên đán vui chung đình đám

Cho diễn trò triển lãm để xem
 Kết hoa, hội chợ, treo đèn
 Trai thanh gái lịch xem nguyên bảy ngày

Cũng năm này, toàn dân Mông Cổ
 Tôn Mông Kha làm chủ Trung Nguyên
 Em Kha chiếm hết toàn miền
 Vân Nam, Đại Lý thuộc quyền ngoại Mông

Trần Thái Tông sắc phong Lưu Thủ
 Cho Nhật Hiệu trấn giữ đất xa
 Kinh thành biên ải phòng xa
 Vua thân thống lĩnh như là tướng quân

Cuối mùa đông vào năm Nhâm Tý (1252)
 Bộ Da La vợ quý Chiêm Thành

Bị ta bắt sống một mình
 Lúc ta đánh chiếm hành dinh nước này

Vua hạ lệnh đổi thay quân kỵ
 Xuống chiếu mời lực sĩ trong dân
 Võ đường, côn kiếm luyện gân
 Mở quốc tử giám lập trường giảng kinh

Huy động người vét kinh xây đập
 Lo kiện toàn bồi đắp đê sông
 Hà đê Chánh phó bố phòng
 Cho dân mua lại ruộng công cấy cày (1254)

Xuống chiếu sai vét sông Tô Lịch (1256)
 Mở khoa thi khuyến khích người hiền
 Quốc Lặc chấm đỗ Trạng Nguyên
 Chu Hình Bảng nhãn, tiếp liền Thám hoa

Quân Mông Cổ dần dà chiếm cứ
 Suốt Trung Nguyên cho tới Vân Nam
 Nguyên cho sứ giả đi sang
 Giữa năm Ất Ty dụ hàng đức vua

Vào mùa thu, tin từ Quy Hóa (1257)
 Báo về triều sứ đã tới nơi
 Nói năng ngạo nghẽ lăm lờ
 Vua bèn hạ lệnh trói tay giam liền

Chọn ngày lành trung tuần tháng chín

Thủy, bộ quân gởi đến biên thùy
Giao cho Quốc Tuấn chỉ huy
Vòng đai phòng ngự trấn vì dọc biên

Vua lại truyền sắm thêm vũ khí
Trữ quân lương chuẩn bị sẵn sàng
Đợi quân của tướng Ngột Lương
Lọt vào cửa tử dọc đường Cà Giang (1258)

Bình Lê Nguyên, bẫy giương đợi giặc
Sông bên này san sát ngựa voi
Quân Nguyên vừa kéo tới nơi
Bị ta mai phục đánh lui bọn này

Triết Triệt Đô, cho người qua trước
Còn Hoài Đô chậm bước theo sau
Quân ta chặn đánh đón đầu
Địch lâm vào thế ra vào chẳng xong

Phía hạ lưu giặc đông như kiến
Lính nhà Trần vẫn tiến đánh sang
Dụ cho chúng đến cùng đường
Đột nhiên đánh úp cắt ngang toán này

Vua nhà Trần đổi ngay chiến lược
Cắt đội hình từng bước ém quân
Địa bàn Cự Bản lui dần
Sông Lô án ngữ mấy trăm chiến thuyền

Đại quân Nguyên thấy liền khuyết điểm
Nhắm thuyền Vua cung điện bắn sang
May mà lúc đó Lê Tân
Gan lì chịu đựng quay ngang mạn thuyền

Rồi lấy khiên đưa lên đỡ đạn
Để mình rồng khỏi chạm phải tên
Cho quân chèo rút thật êm
Xuôi về Phù Lỗ cho truyền lệnh ngay

Vua lo lắng gấp ngay Nhật Hiệu
Hỏi kế sách giải quyết tình hình
Ông này ngậm miệng làm thịnh
Lấy tay chấm nước viết thành nũa câu

Vua trông thấy chữ đầu : "Nhập Tống"
Vừa thoát trông thất vọng vô cùng
Chưa gì tính chuyện bại vong !
Làm sao xứng đáng với lòng dân yêu ?

Ngài lập tức dời thuyền đến hỏi
Quan Thái sư Thủ Độ thưa rằng
"Chưa rơi xuống đất, đầu thần
Kính mong Bệ Hạ bình tâm như thường"

Mưu cướp thuyền vô phuơng thành tựu
Tướng Ngột Lương trách cứ Triết Đô
Tên này vừa sợ, vừa lo
Uống liều thuốc độc để cho xong đời

Ngày hôm sau vua sai phá sập (1258)

Cầu Phù Lỗ đã bắc qua sông

Chận đường giặc đuổi tấn công

Lập ra phương án Thăng Long rút về

Trước thế giặc đang bèle hưng phấn

Quân nhà Trần lẩn tránh giao tranh

Dụ cho địch đuổi chạy quanh

Hao hơi, nhọc sức chúng đành dừng quân

Ở Thăng Long, quân Trần bỏ trống

Bốn cửa thành vắng bóng Tứ Sương

Linh Từ Quốc Mẫu lên đường

Đem theo Thái Tử, cùng hàng thân vương

Cả một đoàn con quan, vợ tướng

Theo Linh bà về hướng Đông Nam

Xuôi dòng Thiên Mạc rẽ ngang

Chọn nơi hiểm yếu tìm đường lánh thân

Mười hai ngày quân Trần bị đánh

Lệnh rút về ổn định quân binh

Lựa lúc tốc đánh thình lình

Tập kích địch hoảng bỗng thoát thân

Đông Bộ Đầu bày quân bố trận

Cho người vào thám thính mặt sau

Biết rằng địch đã tiêu hao

Thiếu lương quân đói và đau khổ nhiều

Truyền Thái Tử đem theo lính thủy

Thọc cạnh sườn đánh quy hậu quân

Lâu thuyền bám sát bên chân

Đuổi theo lưng địch đến gần Vân Nam

Đường tháo chạy đi ngang Qui Hóa

Ta tập kích ở giữa khoảng này

Giặc Nguyên hỗn loạn loay hoay

Bị quân Hà Bổng giáng ngay mấy đòn

Thua nhục nhã vội vàng che đậy

Đổ lỗi rằng bên ấy Phương Nam

Sơn lam chướng khí quanh năm

Muỗi mòng uất nhiệt khí âm nặng nề

Giặt thất trận trở về nhếch nhác

Thân ngựa què lại vác thương binh

Tìm đường chạy trốn lấy mình

Còn đâu nghĩ chuyện đốt thành cướp lương

Dân ta diễu gọi phường "giặc Phật"

Kiểu kêu này nghe thật mỉa mai

Mới qua hung dữ tác oai

Khi về thất trận chạy dài... hiền khô !!!

Về kinh đô sau ngày chiến thắng

Đất nước ta sạch bóng quân thù

Sửa sang cung điện như xưa
Xây thêm thành lũy, đình chùa miếu lăng

Ngày mồng một đầu năm Mậu Ngọ (1258)
Trước triều đình vua ngự trên ngai
Điểm danh công tội từng người
Nhớ ơn tử sĩ lập dài ghi công

Xuống chiếu phong Đại phu ngự sử
Cho Lê Tần vì đã có công
Và khen Hà Bổng hết lòng
Giữ yên biên giới trấn phong cõi ngoài

Gả Chiêu Hoàng cho quan Ngự sử
Trần Thái Tông không kể tình thâm
Chung chǎn, chung gối, bao năm
Vợ mình chịu để ăn nằm với ai !

TRẦN THÁNH TÔNG HOÀNG ĐẾ (1258 - 1278)

Vào một ngày tháng hai, năm Ngọ
Vua truyền ngôi, nhường chỗ cho con
Thánh Tông năm ấy vừa tròn
Tuổi lên mươi tám đủ khôn với đời

Lễ nhường ngôi cho Hoàng Thái Tử
Lui về nhà ở tại Bắc Cung
Con tôn lên chức Thuượng Hoàng

Trông coi chính sự chung cùng với con

Xuất gia rồi lên non Yên Tử
Gột lòng trần vui thú kệ kinh
Thành tâm sám hối đời mình
Đời như bóng nước, vô minh đắm chìm

Cửa thiên môn đã quen hôm trước
Bữa tương chao ở trốn Trúc Lâm
Thái Tông lùng kiếm cái tâm
Viết thành Phổ Thuyết Sắc Thân để truyền

Tam thời trần liêm thiên biên tử
Nguyệt lạc tường giang dạ kỷ canh
Ngôi cao những bước gập ghềnh
Mượn màu thiền đạo giúp mình định tâm

Mười chín năm đi tìm bến Giác
Chuyện triều đình ủy thác cho con
Chuyên tâm nghiên cứu Thiền Tông
Đến năm Đinh Sửu Thái Tông băng hà

Ráng trời chiều sương sa mặt nước
Gió trầm luân một bước thế gian
Có không trở giấc kê vàng
Khoanh tay có được vô thường hay chặng ?

Ngồi ở trên ngai vàng Hoàng Đế

Là Trần Hoảng lên thế Thái Tông
Đổi thành niên hiệu : Thiên Long
Lo cha yên vị , lập cung riêng mình

Thánh Tông sinh vào năm Canh Tý
Là một người có chí, có nhân
Tôn hiền, trọng đạo, thương dân
Kế thừa cơ nghiệp nhà Trần về sau

Hăm mốt tuổi cầm đầu đất nước
Vua đã đi những bước vững vàng
Xiển dương văn hóa dân gian
Chỉnh trang quân đội, lo toan quốc phòng

Việc hành chánh chưa thông, phải sửa
Khắp mọi vùng đều mở Thái y (1261)
Nơi nơi đều có trạm, ty
Chăm lo sức khỏe cấp kỳ cho dân

Lấy những người tinh thông nghề nghiệp
Tôn làm thầy hướng dẫn dạy dân
Khuyến nông trồng trọt chuyên cần
Lập phường, lập hội ngày dần phồn vinh

Để tôn vinh những người cao tuổi
Thượng hoàng bày một buổi tiệc to
Lão ông ban tước hai tư
Lão bà được tặng lụa vua đề dành

Việc giáo dục ưu tiên tối thượng (1272)
Lấy đạo Nho làm hướng trị dân
An sinh xã hội đang cần
Đem lời Khổng Mạnh để răn mọi người

Định qui chế tuyển người làm việc (1275)
Phải tinh thông, chữ viết cho nhanh
Nghề nào, nghiệp đó phải rành
Mới cho bổ nhặt trong thành, ngoài biên

Lại xuống chiếu chiêu hiền đai sĩ
Mở khoa thi định lệ hằng năm
Chọn người vào viện Hàn Lâm
Lựa ai tài giỏi nhiệt tâm để dùng

Dạy Đông cung mời thầy uyên bác
Thông Ngũ kinh, làu thuộc Tứ Thư
Chọn người đức hạnh có thừa
Hiểu thông Phật giáo lại vừa Minh kinh

Lê Văn Hưu vốn rành lịch sử (1272)
Đại Việt Sử vừa mới viết xong
Ba mươi quyển ấy gồm chung
Viết từ Triệu Vũ đến năm Chiêu Hoàng

Năm Bính Dần nhà vua xuống chiếu (1261)
Cho vương hầu, công chúa khai hoang
Mộ dân cày cuốc mở mang
Phá rừng, khẩn đất lập thành điền trang

Chia binh lính ra thành đội ngũ (1267)

Chọn Tôn thất nghè võ thật tài

Một Đô gồm tám mươi người

Quân gồm ba chục Đô này vừa đông

Cho tập trận nơi sông Bạch Hạc

Lại sai người chế tác gươm đao

Đóng thêm thuyền chiến để vào

Góp phần dự trữ khi nào giao tranh

Để biết thêm nội tình của địch

Vua ngầm sai tình báo sang Nguyên

Thế Quang mượn cớ đi tìm

Thu mua thảo dược mà đem về dùng

Vào mùa đông tháng mươi Giáp Tuất (1274)

Ba mươi thuyền Trung Quốc ghé vô

Xin vua lánh nạn rợ Hồ

Nhai Tuân cấp đất lưu cư tạm thời

Hốt Tất Liệt sai người sang dụ

Vua liền sai chánh sứ mang thư

Sang Nguyên thông hiếu đáp từ

Phụng Công, Nguyễn Thám công du chuyến này

Năm Kỷ Mùi, Linh Từ Quốc Mẫu (1259)

Người từng là Hoàng Hậu Huệ Tông

Đến khi Thủ Độ loạn luân

Lấy ngay kẻ ấy làm chồng về sau

Bỏ Huệ Tông là điều bất nghĩa

Theo thái sư thất tiết tất nhiên

Nhưng là mẹ của Thuận Thiên

Nên chi vua phải đương nhiên gọi : Bà

Năm năm sau khi bà vừa thác

Trần Thủ Độ cũng bước qua đời (1264)

Tỏ lòng ngưỡng mộ với người

Thái Tông chế tác một bài văn bia

Triều nhà Trần sống quen thành lệ (1268)

Cùng họ Trần có thể lấy nhau

Hoàng gia khi đã bãichầu

Vào trong cung điện, sân sau lan đình

Trong cung cấm linh đình yến tiệc

Rồi cùng nhau ăn uống no nê

Khi nào trời tối không về

Vào trong ở lại giường kè ngủ chung

Lúc thong dong thơ văn xướng định

Bạn của ngài Tuệ Tĩnh thiền sư

Vua làm hai quyển Di thư

Sách "Di hậu lục" dạy cho con mình

Chọn ngày lành nhường ngôi hoàng đế

Cho con mình thái tử Trần Khâm

Tháng mười ngày tốt, năm Dần (1278)
Lui về phủ đệ dành phần cho con

QUYẾN 7

TRẦN NHÂN TÔNG (1278 - 1293)

Trần Nhân Tông con bà Thiên Cảm
Là cháu ngoại Từ Thiện Đại Vương
Xiển dương sự nghiệp trùng hưng
Nhân từ hòa nhã, hết lòng vì dân

Người cũng đã hai lần chiến đấu
Và hai lần chiến thắng quân Nguyên
Xứng danh là đấng vua hiền
Có công đánh dẹp giữ yên cõi bờ
Để đo đạc vua ban thước gỗ (1280)
Khắp mọi miền một cõi mà thôi
Pháp định xử án đúng, sai
Đặt ra "kiểm pháp" biết ngay rõ ràng(1280)

CUỘC CHIẾN ĐẤU CHỐNG NGUYÊN MÔNG LẦN THỨ HAI NĂM 1285

Năm Nhâm Ngọ, Bình Than đại hội (1280)
Vua bàn kế phòng thủ, phản công
Khánh Dư, phó tướng được phong (1282)

Quốc Toản còn nhỏ nên không được bàn
Lòng hổ thiện, sôi gan tuổi trẻ
 Tay anh hùng bóp vỡ quả cam
 Trở về chiêu mộ ngàn quân
 "Phá cường địch, báo hoàng ân" quyết thề

Thuyền tiểu tướng xông lên mũi sóng
Bóng cờ vàng lồng lộng gió bay
Quân Nguyên trông thấy chạy dài
Nam quân thắng lợi kể ngay phút đầu

Lễ tấn phong Đại vương Quốc Tuấn (1283)
Làm tiết chế thống lĩnh toàn quân
Duyệt binh ở tại bến Đông
Truyền nơi xung yếu phải cần chỉnh trang

Điện Diên Hồng bốn phương về họp(1284)
Để toàn dân cùng góp một lời
Ý dân biểu hiện ý trời
Là Hòa hay Chiến muôn người cùng hô

Một tiếng hô ta thề quyết chiến :
Với kẻ thù quyết đánh một phen
Toàn dân cùng một lời nguyên
Thề rằng phải đuổi quân Nguyên ra ngoài

Trần Di Ái được sai đi sứ(1281)

Đến nước người thì lại phản vua
Đem theo quân giặc trở về
Sài Thung Nguyên sứ coi bè hung hăng

Lại nghe rằng Toa Đô sửa soạn
Năm mươi vạn tiến thẳng phương Nam (1282)
Giả vờ hỏi tội Nam Man
Thực ra là để mượn đường xâm lăng

Trần Hưng Đạo điều quân các lộ (1284)
Ở Hải Đông, cửa ngõ Vân Trà
Theo thuyền vượt biển ngang qua
Vào nơi Ba Điểm Sơn Trà cực Nam

Tướng Mông Cổ vào năm Nhâm Ngọ (1282)
Là Toa Đô đổ bộ Chiêm Thành
Chiến thuyền cùng với thủy binh
Tấn công thành gỗ vây quanh Đồ Bàn(1283)

Pháo ba cần cản đường quân giặc
Dựa thế rừng vây chặt Nguyên Mông
Giằng dai đã mấy tháng ròng
Giặc Nguyên đang ở thế cùng cạn lương

Vờ giả hàng, chúa Chiêm sai sứ
Bảo rằng thưa : Quốc chủ đến sau
Nay sai Bảo Thoát sang chầu
Chế Mân thế tử sẽ hầu vào sau

Một mặt khác, vua cầu cứu viện (1282)
Cử sứ sang Đại Việt, Bồ Đà
Lân bang Chân Lạp cũng qua
Liên minh hợp lại để mà chống Nguyên

Cứu nước Chiêm trong cơn nguy biến
Vua nhà Trần gởi viện binh sang (1284)
Hai mươi vạn lẻ mấy ngàn
Năm trăm thuyền chiến lên đàng cứu nguy

Giặc Nguyên Mông đang lo nơm nớp
Đợi viện binh trong lúc thế cùng
Quân Chiêm, Đại Việt phản công
Toa Đô bí thể buộc lòng lui quân (1284)

Hốt Tất Liệt điều quân để đánh
Bảo Toa Đô phải lánh đường binh
Vào đất Ô Lý, Chiêm Thành (1284)
Tạm thời ẩn nấp sẽ truyền lệnh sau

Xuống chiếu giao lấy người phụ tá
Cho con mình thế tử Thoát Hoan
Lên đường tiến chiếm phương Nam
Lập ra kế hoạch ăn loang vết chàm

Quân xâm lược chia làm ba cánh (1285)
Mũi tiến công là cánh Tư Minh
Vân Nam là cánh viện binh
Toa Đô từ hướng Chiêm Thành đánh lên

Theo kế hoạch truyền liền mật lệnh
 Cùng một lúc ba mũi tiến công
 Vạn Kiếp nhanh chóng chiếm xong (1285)
 Vượt sông qua đánh Thăng Long tức thời

Giặc chiếm ngay kinh thành bỏ trống
 Đốc đại quân tổng tấn công ta
 Đà Mạc giặc đã tràn qua
 Bắt Trần Bình Trọng đưa ra dụ hàng

"Nếu thuận theo : làm vương đất Bắc
 Bằng không thì, sẽ giết làm gương"
 "Ta thà là quỷ nước Nam
 Còn hơn phản quốc làm vương xứ người"

Giặc tức quá giết người khí tiết
 Sai quân về đem tiếp viện thêm
 Toa Đô từ dưới đánh lên
 Kẹp quân ta giữa ba bên bốn bề

Vua sai Dương ra đi xin hoãn (1285)
 Xin cầu hòa, cốt được bã binh
 Để làm dịu bớt tình hình
 An Tư công chúa hiến mình dâng cho(1285)

Trước thế nước nguy cơ bại trận
 Trần Nhân Tông hỏi vặt Đại Vương :
 "Thế nào !" - Hưng Đạo tâu rằng :

"Chặt đầu thần trước, sẽ hàng giặc sau"

Chương Hiến Hầu ra hàng quân giặc
 Chiêu Quốc Vương bắt chước theo sau
 Ích Tắc, Lê Diểu cùng nhau
 Đem theo gia thuộc ra đầu Toa Đô

Trần Nhật Duật, thái sư Quang Khải
 Cùng lén đường quay ngược về kinh
 Tây kết, Quốc Tuấn dàn binh
 Cắt đức liên lạc vây quanh kẻ thù

Cửa Hàm Tử thừa cơ tập kích
 Cùng Triệu Tung đánh địch chạy dài
 Trần Thông, Quốc Toản dương oai
 Chương Dương thừa thắng đuổi ngay khỏi thành

Quân Thoát Hoan bỏ thành trốn chạy
 Để lại gần hết thảy binh lương
 Bị quân Hưng Đạo chấn ngang
 Gặp ngay Quốc Toản cắt đường rút lui

Đến Vạn Kiếp tìm nơi xoay trở
 Bắc cầu phao tạm đỡ qua sông
 Cầu phao lại gãy nửa chừng
 Giặc Nguyên chết đuối vô cùng thảm thương

Ta phục kích dọc đường giặc chạy
 Quân chúng còn chỉ mấy ngàn binh

Rút về theo hướng Tư Minh
Thoát Hoan chạy đến Vĩnh Bình gấp ngay

Hưng Vũ Vương con trai Hưng Đạo
Chận trên đường cầm giáo chấn ngang
Ống đồng giặc giấu Thoát Hoan
Tìm phương tẩu thoát chạy sang bên Tàu

Ùn ùn sau quân Nguyên tán loạn
Tướng Lý Hằng trúng phải mũi tên
Tên đậm mà chẳng chết liền
Công về đến ải, Lý bèn tắt hơi

Một cánh khác rút lui theo hướng
Về Phù Ninh tạm đóng giữa đường
Bị quân Hà Đặc đánh luôn
Tàn quân Mông Cổ tìm đường thoát thân

Ở Tây Kết quân Trần vây hãm
Tổng quản Nguyên thế cạn đầu hàng
Toa Đô chi xiết bàng hoàng
Cánh quân thủy bộ lại càng rối ren

Ô Mã Nhi leo thuyền chạy lẹ
Còn Toa Đô lại bị chém đầu
Tiểu Lý cố gắng theo sau
Biết rằng khó thoát, kéo nhau ra hàng

Cuộc xâm lăng thế là thất bại

Hai vua Trần trở lại Thăng Long
Quan dân, binh lính một lòng
Cùng chung ý chí chung lưng diệt thù

Khúc khải hoàn thiên thu còn đó
Thái bình tu nỗ lực nước non
Chương Dương cướp giáo hãy còn
Nghe trong Vạn Cổ dậy hồn núi sông

Tự đáy lòng tướng Trần Quang Khải
Làm bài thơ để lại như sau :
Đoạt sáo Chương Dương độ
Cầm hồ Hàm Tử quan

Thái bình tu trí lực
Vạn cổ thủ giang san
Bốn câu mà đến ngàn năm
Vẫn còn phản phất chiến công vang lừng

CUỘC CHIẾN ĐẤU CHỐNG NGUYÊN MÔNG LẦN THỨ BA NĂM 1287

Dù thất bại giặc Mông chưa bỏ (1286)
Mông xâm lăng, còn cố phục thù
Sứ sang bàn bạc : trả tù

Nhân cơ hội đó thăm dò nước ta
 Vua xuống chiếu kiểm tra hộ khẩu
 Để điều nghiên hiểu thấu dân tình
 Hưng Đạo : vua giao việc binh
 Đại Vương Đức Việp cho quyền Quốc sư (1287)

Hốt Tất Liệt phong cho thế tử (1286)
 Nắm trọn quyền quân thứ binh lương
 Quân chia ba đạo lên đường
 Khâm Châu tập kết sẵn sàng vượt sông

Ngày Bính Ngọ, Thoát Hoan vừa đến (1287)
 Ở Lộc Bình thẳng tiến Đông, Tây
 Ào ào chỉ có bốn ngày
 Khắp vùng Vạn Kiếp đã đầy quân Nguyên (1288)

Cánh Vân Nam dưới quyền Tây Hạ
 Sáu nghìn quân cũng đã sẵn sàng
 Vượt qua Bạch Hạc, Phú Lương
 Hội quân Vạn Kiếp mở đường thọc sâu

Ô Mã Nhi, Khâm Châu vượt biển
 Với năm trăm thuyền chiến dàn quân
 An Ban đánh bại quân Trần
 Hai quân thủy, bộ giặc gần gặp nhau

Đến điểm hẹn mặt sau Vạn Kiếp (1288)
 Giặc Nguyên Mông xảo quyết ranh ma
 Xây thành đắp lũy để mà
 Biến thành cứ địa vào ra dễ dàng

Sai Lưu Uyên đem quân đánh tới
 Lấn chiếm vùng quanh núi Chí Linh
 Dựng lều che trại, đắp thành
 Làm kho dự bị để dành chứa lương

Lương cướp được trên đường sục sạo
 Bốn mươi ngàn thach gạo của dân
 Tạm thời cứu vãn nuôi quân
 Chờ Trương Văn Hổ đã gần tháng qua(1288)

Ở Thăng Long quân ta thất thế (1288)
 Bỏ kinh thành rút đến Hán Nam
 Bày binh bố trận cọc ngầm
 Đợi khi quân giặc ăn dần hết lương

Nơi Vạn Kiếp đặc đương nao núng
 Còn vua Trần : Trúc Động điểm quân
 Khi ẩn, khi hiện như thần
 Khiến cho tướng giặc bội phần lo âu

Chiến tranh để tiêu hao kẻ địch
 Giặc yếu dần co xích gần nhau
 Gióng cờ phía trước đánh sau
 Đánh cho đất thảm, trời sầu mới thôi

Ban đêm giặc chảng rời khỏi trại
 Đợi sáng trời mới lại ra quân
 Thiếu ăn, quân số hao dần
 Đúng ngày Nhâm Ngọ rút quân chạy về

Khí thế giặc bốn bề tan rã
 Lo phận mình tướng tá đòi lui
 Thoát Hoan chán nản ngậm ngùi
 Tiến lên chảng nổi thối lùi không xong

Ba năm trước ống đồng tháo chạy (1285)
 Nỗi hận này còn cháy trong tim
 An Tư công chúa trước rèm (1284)
 Lần này e chết nơi miền đất xa (1288)

Giặc muồn rút đường qua trắc trở
 Đám tàn binh lại ở thế cùng
 Trần khenh vách núi lưng chừng
 Dưới sâu vực thảm, cây rừng chấn ngang

Bạch Đằng Giang còn vang thuở trước (1288)
 Hàng cọc ngầm đáy nước trồi lên
 Đâm xuyên ván thủng chiến thuyền
 Thuyền úp, giặc chết ngửa nghiêng sóng dồi

Trương Ngọc chết Mã Nhi bị bắt (1288)
 Tích Lê Cơ xin được đầu hàng
 Quân nhu bỏ lại đầy đường

Quân ta thu được mấy ngàn thuyền lương
 Giặc Mông Cổ cùng đường đại bại
 Bạch Đằng Giang làm bãi chôn quân
 Vua Nguyên căm giận bộ phàn
 Ba lần xâm lược, ba lần trǎng tay

Cối Kê chuyện cũ người nêu nhớ
 Hoan Diễn còn kia chục vạn quân
 Là lời nhẫn của vua Trần
 Dành cho lủ giặc hung tàn Nguyên Mông

Hốt Tất Liệt vô cùng giận dữ
 Đày con mình thế tử Thoát Hoan (1289)
 Dương Châu đất trích dặm ngàn
 Chung thân chốn ấy khó toan trở về

Cuối tháng ba quay về chốn cũ (1288)
 Cả kinh thành bị phá tan hoang
 Đèn dài kể cả Chiêu Lăng
 Âm hồn phản phất hương tàn nam giao

Xã tắc lưỡng hồi lao thạch mã
 Sơn hà thiên cổ diện kim âu
 Non sông ngàn thuở về sau
 Chiến công Mậu Tý (1288) đi vào sử xanh

Vua xuống chiếu giảm thêm thuế má
 Lệnh truyền ra đại xá cho dân

Cử ngay phái bộ sứ thần (1288)
 Sang Nguyên xin được giải phân mọi điều

 Ô Mã Nhi vâng theo giao ước(1289)
 Trao trả về lại nước Trung Hoa
 Đời vay có lại có qua
 Dùi thuyền , chết đuối cũng là oan khiên

 Vua Thánh Tông trong niềm cảm hứng
 Viết bài thơ đến tận hôm nay
 Đọc lên như ngõ bên tai
 Chiến công hiển hách của người năm xưa

 Cảnh thanh u , vật diệc thanh u
 Thập nhất tiên châu , thủ nhất châu
 Bách bộ sơn ca, cầm bách thiệt
 Thiện hàng nô bộc quất thiên đầu

 Nguyệt vô sự chiếu nhân vô sự
 Thủ hữu thu hàm thiên hữu thu
 Tứ hải dĩ thanh trần dĩ tĩnh
 Kim niên du thăng tích niên du

 Theo chiếu vua định công dẹp giặc (1289)
 Kết án loài phản trắc, nước đôi
 Ghi ơn công trạng từng người
 Trung Hưng Thực Lục vua sai vẽ hình (1289)

 Trong chiến tranh người Nam kẻ Bắc

Cũng có người theo giặc xin hàng
 Đến khi đất nước bình an
 Nhân bắt hòm biếu xin hàng trước kia

 Thượng hoàng sai đốt đi tất cả (1289)
 Để yên lòng những kẻ phản vua
 Định công luận tội lừa cho
 Mỗi người mỗi cảnh mà chưa được dùng

 Năm Canh Dần, đầu xuân xuống chiếu(1290)
 Đánh Ai Lao áp đảo Nam Di
 Cắt quân chinh phạt thị uy
 Lân bang kiếp vía man di xin chừa

 Gặp nạn đói mở kho chẩn cấp(1290)
 Thuế dân đinh bỏ bớt đi nhiều
 Thăm dân để biết dân kêu
 Lấy quan văn học để điều tới nơi

 Thuật dùng người khó ai bằng được
 Lấy công bằng làm thước mà đo
 Lấy nhân lấy nghĩa mà cho
 Sửa sai phép nước trước giờ còn đang ... (1292)

 Xuống chiếu rằng hễ làm văn tự (1292)
 Thị chép thành hai thứ bản sao
 Của người một bản ta trao
 Người kia giữ một ịn vào làm tin

Việc xữ phạt nghiêm minh đúng luật
Dân được quyền thắc mắc điều chi
Trống đình , quan phải lắng nghe
Tiếng dân khiếu nại phải ghi rõ ràng

Trong cuộc chiến vì dân giữ nước
Có nhiều người dũng được lưu danh
Như là con của Yên sinh
Đại Vương Quốc Tuấn điều binh diệt thù

Vua phong cho Quốc công tiết chế(1283)
Thống lĩnh quân tìm kế bảy mưu
Chọn binh , quân hiệu hổ phù
Chỉ huy , tác chiến để hồn mấy ai

Cho ra đời Bình Gia Yếu Lược
Sách đầu giường cho các tướng quân
Hịch tướng sĩ một ánh văn
Là lời tuyên chiến viết bằng máu xương :

1-Ta thường nghe : Kỷ Tín đem mình chết thay, cứu thoát cho Cao đế, Do Vu chìa lưng chịu giáo che chở cho Chiêu Vương, Dự Nhượng nuốt than báo thù cho chủ. Thân Khoái chặt tay cứu nạn cho nước. Kính Đức, một chàng tuổi trẻ thân phò Thái Tông thoát khỏi vòng vây, Thế Sung, Cảo Khanh một bề tôi xa, miệng mắng Lộc Sơn, không theo mưu kế nghịch tặc. Từ xưa, các bậc trung thần nghĩa khí, bỏ mình vì nước, đời nào không có ? giả sử các bậc đó cứ khu khu theo thói nũ

nhi thường tình thì cũng chết già ở xó cửa, sao có thể lưu danh sử sách, cùng trời đất muôn đời bất hủ được ! Các người con nhà võ tướng, không hiểu văn nghĩa nghe những chuyện ấy nửa tin nửa ngờ. Thôi những chuyện xưa ta không nói đến nữa. Nay ta chỉ kể chuyện Tống, Nguyên mới đây.

Vương Công Kiên là người thế nào ? Tì tướng của ông là Nguyễn Văn Lập lại là người thế nào ? Mà giữ thành Điều Ngu nhỏ như cái dấu, đường đường chống với quân Mông khá đông đến hàng trăm vạn, khiến cho nhân dân đời nay còn đợi ơn sâu ! Cốt Đài Ngột Lang là người thế nào ? Tì tướng của ông là Xích Tu lại là người thế nào ? Mà xông vào chỗ lam chướng xa xôi nghìn trùng, đánh bại được quân Nam Chiếu trong vài tuần khiến cho quân trưởng đời Nguyên, đến nay còn lưu tiếng tốt !

2- Huống chi ta cùng các người sinh phải thời loạn lạc lớn gặp buổi gian nan. Ngó thấy sứ giặc đi lại nghênh ngang ngoài đường. Uốn lưỡi cú diều mà sỉ mắng triều đình, đem thân dê chó mà bắt nạt tể phụ, thác mệnh Hốt Tất Liệt mà đòi ngọc lụa để thỏa lòng tham không cùng, giả hiệu Vân Nam vương mà thu bạc vàng để vét của kho có hạn.Thật khác nào như đem thịt mà nuôi hổ đói, sao cho khỏi để tai và về sau ?

Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa, chỉ cầm tức chưa xả thịt lột da, nuốt gan uống máu quân thù. Dẫu cho trăm thân

này phơi ngoài nội cỏ, nghìn xác này gói trong da ngựa, ta cũng vui lòng.

3- Các ngươi ở cùng ta coi giữ binh quyền đã lâu ngày, không có mặc thì ta cho áo, không có ăn thì ta cho cơm, quan nhỏ thì ta thăng chức, lương ít thì ta cấp bổng, đi thủy thì ta cho thuyền, đi bộ thì ta cho ngựa, lúc trận mạc xông pha thì cùng nhau sống chết, lúc ở nhà nhàn hạ thì cùng nhau vui cười. Cách đối đãi so với Vương Công Kiên, Cốt Đãi Ngột Lang ngày trước cũng chẳng kém gì.

Nay các ngươi nhìn chủ nhục mà không biết lo, thấy nước nhục mà không biết thận. Làm tướng triều đình phải hầu quân giặc mà không biết tức, nghe nhạc thái thường để đãi yến ngụy sứ mà không biết căm. Hoặc lấy việc chơi gà làm vui đùa, hoặc lấy việc đánh bạc làm tiêu khiển, hoặc vui thú vườn ruộng hoặc quyến luyến vợ con, hoặc lo việc làm giàu mà quên việc nước, hoặc ham săn bắn mà quên việc binh, hoặc thích rượu ngon, hoặc mê tiếng hát. Nếu có giặc Mông Thát tràn sang, thì cưa gà trống không thể đâm thủng áo giáp của giặc, mèo cờ bạc không thể dùng làm mưu lược nhà binh, dẫu rằng ruộng lăm vường nhiều, tấm thân quý ngàn vàng khôn chuộc. Vả lại, vợ bíu con ríu, việc quân cơ trăm sự ích chi, tiền của tuy nhiều khôn mua được đầu giặc, chó săn tuy khoẻ khôn đuổi được quân thù, chén rượu ngon không thể làm cho giặc say chết, tiếng hát hay không thể làm cho giặc điếc tai. Lúc bấy giờ, tacùng các ngươi sẽ bị bắt, đau xót biết chừng nào ! Chẳng những thái ấp của ta không còn mà bổng lộc

các ngươi cũng mất, chẳng những gia quyến của ta bị tan mà vợ con các ngươi cũng khốn, chẳng những xã tắc tổ tông ta bị dày xéo, mà phần mộ cha mẹ các ngươi cũng bị quật lên, chẳng những thân ta kiếp này chịu nhục, rồi đến trăm năm sau tiếng dơ khôn rửa, tên xấu còn lưu, mà đến gia thanh các ngươi cũng không khôi mang tên là tướng bại trận. Lúc bấy giờ, dẫu các ngươi muốn vui vẻ phỏng có được không ?

4- Nay ta bảo thật các ngươi : Nên nhớ câu “đặt mồi lửa vào dưới đống củi” là nguy cơ, nên lấy điều “kiêng canh nóng mà thổi rau nguội” làm răn sợ. Huấn luyện quân sĩ, tập được cung tên khiến cho người ngươi giỏi như Bàng Mông, nhà nhà đều là Hậu Nghệ có thể bêu được đầu Hốt Tất Liệt ở cửa khuyết, làm rửa thịt Vân Nam vương ở Cảo Nhai. Như vậy, chẳng những thái ấp của ta mãi mãi vững bền mà bổng lộc của các ngươi cũng đời đời hưởng thụ, chẳng những gia quyến của ta sẽ được êm ấm gối chăn mà vợ con các ngươi cũng được bách niên giai lão, chẳng những tông miếu của ta sẽ được muôn đời tế lễ mà tổ tông các ngươi cũng được thờ cúng quanh năm, chẳng những thân ta kiếp này đắc chí mà đến các người trăm năm về sau tiếng vẫn lưu truyền, chẳng những danh hiệu của ta không bị mai một mà tên họ các ngươi cũng sử sách lưu truyền. Lúc bấy giờ dẫu các ngươi không muốn vui vẻ, phỏng có được không ?

5- Nay ta chọn binh pháp các nhà hợp làm một quyển gọi là “Binh thư yếu lược”. Nếu các ngươi biết chuyên tập sách này, theo lời dạy bảo của ta thì mới phải đạo